

Số: 346 /KL-UBND

Bình Phước, ngày 16 tháng 6 năm 2021

**KẾT LUẬN THANH TRA**  
**Việc chấp hành quy định pháp luật**  
**về đấu giá tài sản tại Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé**

Xét Báo cáo kết quả thanh tra số 03/BC-Đ.TTr ngày 31/3/2021 của Trưởng Đoàn Thanh tra số 2835 (theo Quyết định số 2835/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc thanh tra chấp hành quy định pháp luật về đấu giá tài sản của Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé; Quyết định số 125/QĐ-UBND ngày 15/01/2021 về gia hạn thời gian thanh tra, từ ngày 15/12/2020 đến ngày 30/01/2021),

Chủ tịch UBND tỉnh Bình Phước kết luận như sau:

**I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY ĐẤU GIÁ HỢP DANH SÔNG BÉ**

- Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé (gọi tắt là Công ty) được Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước cấp Giấy đăng ký hoạt động Doanh nghiệp đấu giá (cấp phép lần đầu vào ngày 05/6/2018 và cấp lại lần 1 vào ngày 30/11/2018). Công ty do ông Trần Tấn Tư làm Giám đốc, là người đại diện pháp luật và bà Trần Thị Nờ là thành viên hợp danh; Công ty có mã số thuế là 3801180222 (Giấy chứng nhận đăng ký thuế do Chi cục thuế thị xã Đồng Xoài cấp ngày 16/7/2018); Trụ sở đặt tại số 111 Lê Duẩn, phường Tân Phú, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước (căn cứ vào Hợp đồng thuê quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất ngày 10/03/2020 giữa Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé và bà Lê Thị Nga); Diện tích theo hợp đồng thuê thực tế của Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé là 84 m<sup>2</sup> (4,2m x 20m), nhà cấp 4. Cùng địa chỉ trên có đặt chung với Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé là Văn phòng đại diện của Công ty Cổ phần thẩm định giá Exim – nhiệm vụ của Văn phòng đại diện Công ty Cổ phần thẩm định giá Exim là nhận và chuyển giao hợp đồng.

- Hiện nay, Công ty có 02 Đấu giá viên: Ông Trần Tấn Tư - Giám đốc, đồng thời là Đấu giá viên và bà Trần Thị Nờ - Thành viên hợp danh – Đấu giá viên. Nhân viên khác là 02 người (02 Chuyên viên), gồm: bà Nguyễn Thị Ánh Tuyết – nhân viên (sinh ngày: 18/6/1994; Hợp đồng lao động số 01/19/HĐLĐ ngày 03/9/2019 - Sổ Bảo hiểm xã hội số: 6720891915) và bà Hoàng Thị Thu Thảo – nhân viên (sinh ngày: 19/02/1995; Hợp đồng lao động số: 02/19/HĐLĐ ngày 05/9/2019 - Sổ bảo hiểm xã hội số: 1020825920). Công ty không có nhân viên phụ trách công tác Kế toán và khai báo thuế riêng mà thuê người bên ngoài Công ty thực hiện.

- Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/10/2020, Công ty đã thực hiện ký kết 135 hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản. Trong đó: tổ chức đấu giá thành 35 hồ sơ và



đấu giá không thành 100 hồ sơ. Tất cả 135 hồ sơ của các cuộc đấu giá đều do ông Trần Tấn Tư - Đấu giá viên - Giám đốc Công ty thực hiện điều hành đấu giá. Riêng bà Trần Thị Nờ - Thành viên hợp danh – Đấu giá viên của Công ty chưa thực hiện điều hành cuộc đấu giá nào trong thời gian này.

## **II. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

### **1. Kết quả kiểm tra 135 hồ sơ của Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản tại Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé:**

Qua kiểm tra và làm việc với Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé trong việc chấp hành quy định pháp luật về đấu giá tài sản đối với 135 hồ sơ về Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản (35 hồ sơ đấu giá thành và 100 hồ sơ đấu giá không thành) của Công ty, Đoàn Thanh tra số 2835 ghi nhận các nội dung như sau:

#### **1.1. Việc chấp hành quy định về trình tự, thủ tục đấu giá tài sản, hồ sơ đấu giá tài sản:**

- Về Quy chế cuộc đấu giá của 135 Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản: sử dụng thuật ngữ “Quy chế bán đấu giá tài sản” là chưa phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật Đấu giá tài sản.

- Nội dung của tất cả các “Hợp đồng thông tin quảng cáo” bán đấu giá tài sản của 135 hồ sơ đấu giá đăng thông tin trên Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước là chưa phù hợp với quy định tại Điều 57 Luật Đấu giá tài sản, cụ thể:

+ Chi ghi diện tích thửa đất, địa chỉ khu đất và tên người sử dụng đất; một số thông tin của Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé.

+ Không thể hiện các thông tin bắt buộc theo luật định đối với việc thông báo đấu giá tài sản, gồm: Thời gian bán hồ sơ, thời gian đăng ký tham gia đấu giá, giá khởi điểm, đơn vị có tài sản bán đấu giá, thời gian và địa điểm tổ chức cuộc đấu giá, tiền đặt trước, tiền bán hồ sơ, phương thức, hình thức đấu giá, điều kiện đăng ký tham gia đấu giá,...

+ Thông tin tài sản bán đấu giá của một Hợp đồng dịch vụ đấu giá đăng trên Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước được đăng gộp chung với nhiều thông tin tài sản bán đấu giá của các Hợp đồng dịch vụ đấu giá khác.

- Hợp đồng thông tin quảng cáo và hồ sơ (giấy tờ cá nhân) của khách hàng đăng ký tham gia đấu giá do Công ty sao y bản chính là chưa phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 2 và Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, như các Hợp đồng dịch vụ đấu giá số: 032/20/HĐDVĐGTS-SB ngày 16/4/2020, 012/19/HĐDVĐGTS-SB ngày 05/3/2019, 023/19/HĐDVĐGTS-SB ngày 22/4/2019, 026/19/HĐDVĐGTS-SB ngày 24/4/2019, 072/20/HĐDVĐGTS-SB ngày 14/9/2020, 075/19/HĐDVĐGTS-SB ngày 10/10/2019,....



- Công ty chậm chuyển tiền đặt trước của người trúng đấu giá cho cơ quan thi hành án dân sự để thực hiện nghĩa vụ ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá theo quy định tại Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, như các Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 052/20/HDDVDGTS-SB ngày 30/6/2020 và 066/20/HDDVDGTS-SB ngày 21/8/2020,...; đồng thời, Công ty thực hiện việc trả lại tiền đặt trước cho người tham gia đấu giá không trúng đấu giá còn chậm so với thời hạn quy định tại khoản 4 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản, như các Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản số: 078/19/HDDVDGTS-SB ngày 03/10/2019 và 066/20/HDDVDGTS-SB ngày 21/8/2020,...

- 100 hồ sơ đấu giá không thành, Công ty không lập Biên bản thanh lý hợp đồng với bên có tài sản bán đấu giá theo quy định mà làm Thông báo thanh lý hợp đồng.

- Hồ sơ của 135 Hợp đồng dịch vụ đấu giá không lưu kèm theo các biên lai, chứng từ có liên quan đến việc nộp tiền đặt trước và hoàn trả tiền đặt trước khi khách hàng tham gia đấu giá tài sản không trúng đấu giá.

- Công ty không cung cấp được các chứng từ liên quan của 135 hồ sơ đấu giá để thể hiện: việc chuyển tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá tài sản và số tiền thanh lý Hợp đồng cho đơn vị ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản; khách hàng trúng đấu giá tài sản thanh toán số tiền còn lại sau khi trúng đấu giá; các chứng từ liên quan đến việc chuyển trả lại số tiền đặt trước cho khách hàng tham gia đấu giá tài sản không trúng đấu giá.

Đối với các nội dung này, trước thời gian thanh tra, Sở Tư pháp có nhận được đơn của ông Nguyễn Phúc Doanh và ông Nguyễn Chí Hoàng kiến nghị việc Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé chậm trả tiền đặt trước cho khách hàng. Tuy nhiên, trong quá trình Thanh tra, Công ty đã chuyển trả tiền đặt trước cho khách hàng tham gia đấu giá tài sản không trúng đấu giá và có chứng từ kèm theo; đồng thời, đã có báo cáo giải trình với Đoàn Thanh tra.

## **1.2. Việc chấp hành quy định về lập, quản lý và sử dụng các loại Sổ sách và lưu trữ hồ sơ về đấu giá tài sản:**

1.2.1. Việc lập, quản lý và sử dụng các loại sổ theo dõi tài sản bán đấu giá, sổ đăng ký bán đấu giá theo điểm g khoản 2 Điều 24 Luật Đấu giá tài sản:

- Đến thời điểm thanh tra, Công ty có lập “Sổ theo dõi tài sản đấu giá” nhưng không đúng theo mẫu TP-DGTS-016 được quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa, đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản. Tuy nhiên, Sổ theo dõi không đóng dấu giáp lai và chốt sổ theo quy định.

- Công ty có lập “Sổ đăng ký đấu giá tài sản” nhưng không đúng theo mẫu TP-DGTS-015 quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp.

1.2.2. Việc lưu trữ hồ sơ đấu giá tài sản theo Điều 54 Luật Đấu giá tài sản:





Công ty chưa chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về lưu trữ hồ sơ về đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 54 Luật Đấu giá tài sản: Hồ sơ lưu trữ của Công ty: chưa khoa học, chưa theo diễn biến thời gian, không có danh mục hồ sơ, không đánh bút lục theo quy định,...; Thành phần hồ sơ còn thiếu một số văn bản (hình ảnh niêm yết cuộc đấu giá, Hợp đồng quảng cáo với Đài Phát thanh – Truyền hình và Báo Bình Phước không lưu bản chính và do Công ty sao y bản chính và các biên lai, chứng từ có liên quan,...).

### **1.3. Việc thực hiện các quy định về lao động đối với người lao động làm việc tại Công ty:**

Đấu giá viên và nhân viên làm việc tại Công ty đều có Hợp đồng lao động đầy đủ theo quy định. Công ty đã mua Bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho đấu giá viên của tổ chức mình theo quy định và thực hiện chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và các quyền lợi cho người lao động theo quy định.

### **1.4. Việc chấp hành chế độ báo cáo, thống kê và nghĩa vụ tài chính, thuế,...**

#### **1.4.1. Việc chấp hành chế độ báo cáo, thống kê:**

Chấp hành theo đúng quy định.

#### **1.4.2. Việc chấp hành quy định về nghĩa vụ tài chính, thuế:**

a) Việc thu thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản, chi phí dịch vụ và các khoản thu khác:

- Công ty thực hiện thu thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản theo quy định tại Điều 66 Luật Đấu giá tài sản và Điều 3 Thông tư số 45/2017/TT-BTC ngày 12/5/2017 của Bộ Tài chính quy định khung thù lao dịch vụ đấu giá tài sản theo quy định tại Luật Đấu giá tài sản.

- Bên cạnh đó, qua kiểm tra 135 hồ sơ của các Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản thể hiện: Công ty thu chi phí “Hợp đồng thông tin quảng cáo” bán đấu giá tài sản đăng thông tin trên Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước của các đơn vị có tài sản bán đấu giá cao hơn số tiền thanh toán với Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước.

#### **b) Việc thực hiện các quy định pháp luật thuế:**

- Công ty thực hiện kê khai thuế với cơ quan thuế đối với các khoản thuế phát sinh kịp thời, đúng mẫu biểu quy định. Tuy nhiên qua kiểm tra đối chiếu hồ sơ, chứng từ, sổ sách kế toán do Công ty cung cấp, Đoàn Thanh tra xác định Công ty phải kê khai điều chỉnh tăng số thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019 phải nộp là 46.800.000 đồng, nguyên nhân chênh lệch: Do loại trừ chi phí tiền lương cho nhân viên không hợp lệ.

- Đoàn Thanh tra không thực hiện xác minh tính hợp pháp của hồ sơ, chứng từ, sổ sách kế toán của Công ty cung cấp, nếu sau này phát hiện có chênh lệch khác ngoài kết quả kiểm tra đối chiếu này, thì Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé phải tự chịu trách nhiệm hoàn toàn trước pháp luật.



- Đến thời điểm hiện tại, Công ty đã thực hiện kê khai điều chỉnh tăng số thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2019 phải nộp là 46.800.000 đồng.

## **2. Kết quả xác minh tại một số cơ quan có liên quan:**

Trong quá trình thanh tra, Đoàn Thanh tra số 2835 đã tiến hành xác minh tại một số cơ quan có liên quan như sau:

### **2.1. Tại Đài Phát thanh – Truyền hình và Báo Bình Phước về một số nội dung sau:**

Việc ký Hợp đồng thông tin quảng cáo với Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé, số kỳ và nội dung đăng Thông báo bán đấu giá tài sản (niên độ tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/10/2020) theo Hợp đồng thông tin quảng cáo giữa Đài Phát thanh – Truyền hình và Báo Bình Phước ký kết với Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé.

\* **Kết quả xác minh:** Đài Phát thanh – Truyền hình và Báo Bình Phước đã ký Hợp đồng và thực hiện việc đăng các nội dung thông tin quảng cáo về tài sản bán đấu giá theo đúng nội dung yêu cầu và Hợp đồng ký kết với Công ty đấu giá Hợp danh Sông Bé.

### **2.2. Tại Chi cục Thi hành án dân sự các huyện Bù Đăng, Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập, Đồng Phú về một số nội dung sau:**

Việc ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá và các văn bản, tài liệu có liên quan đến Hợp đồng dịch vụ đấu giá và việc thanh lý Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản (niên độ tính từ ngày 01/01/2019 đến ngày 31/10/2020) giữa Chi cục Thi hành án Dân sự các huyện Bù Đăng, Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập, Đồng Phú với Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé và các văn bản, chứng từ có liên quan.

\* **Kết quả xác minh:** Chi cục Thi hành án dân sự các huyện Bù Đăng, Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập, Đồng Phú đã chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về đấu giá tài sản trong việc ký và thanh lý Hợp đồng dịch vụ đấu giá với Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé. Tuy nhiên, các đơn vị đã phản ánh về số tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá, Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé không chuyển trả cũng như không trừ vào chi phí thù lao dịch vụ đấu giá cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, Bù Đăng,... theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11 Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài Chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản.

## **III. KẾT LUẬN**

Từ những kết quả thanh tra nêu trên, Chủ tịch UBND tỉnh nhận xét, kết luận như sau:

### **1. Ưu điểm:**

Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé chấp hành tương đối đầy đủ các quy định của Luật Đấu giá tài sản, Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản, Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về



Chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản và các văn bản pháp luật có liên quan. Công ty đã mua bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp cho đấu giá viên.

## **2. Một số sai sót, lưu ý trong hoạt động đấu giá tài sản của Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé:**

### **2.1. Việc chấp hành quy định về trình tự, thủ tục đấu giá tài sản, hồ sơ đấu giá tài sản:**

- Về Quy chế cuộc đấu giá của 135 hồ sơ của Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản: Công ty sử dụng thuật ngữ tên gọi Tiêu đề “Quy chế bán đấu giá tài sản” là chưa phù hợp với tên gọi quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật Đấu giá tài sản: “1. Tổ chức đấu giá tài sản ban hành Quy chế cuộc đấu giá áp dụng cho từng cuộc đấu giá trước ngày niêm yết việc đấu giá tài sản.”.

- Nội dung của tất cả các “Hợp đồng thông tin quảng cáo” bán đấu giá tài sản của 135 hồ sơ đấu giá đăng thông tin trên Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước:

+ Thông tin tài sản bán đấu giá của một Hợp đồng dịch vụ đấu giá được đăng trên Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước gộp chung với nhiều thông tin tài sản bán đấu giá của các Hợp đồng dịch vụ đấu giá khác.

+ Chỉ thể hiện các nội dung về: diện tích thửa đất, địa chỉ khu đất và tên người sử dụng đất; một số thông tin về tên và địa chỉ của Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé là chưa phù hợp với quy định tại Điều 57 Luật Đấu giá tài sản: “4. Nội dung thông báo công khai việc đấu giá tài sản bao gồm:

a) Tên, địa chỉ của tổ chức đấu giá tài sản và người có tài sản đấu giá;

b) Thời gian, địa điểm đấu giá tài sản;

c) Tên tài sản, nơi có tài sản đấu giá;

d) Giá khởi điểm của tài sản đấu giá trong trường hợp công khai giá khởi điểm; tiền đặt trước;

đ) Thời gian, địa điểm, điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá.”.

- Hồ sơ của các Hợp đồng dịch vụ đấu giá như: 032/20/HDDVDGTS-SB ngày 16/4/2020, 012/19/HDDVDGTS-SB ngày 05/3/2019, 023/19/HDDVDGTS-SB ngày 22/4/2019, 026/19/HDDVDGTS-SB ngày 24/4/2019, 072/20/HDDVDGTS-SB ngày 14/9/2020, 075/19/HDDVDGTS-SB ngày 10/10/2019,... gồm: Hợp đồng thông tin quảng cáo và hồ sơ (giấy tờ cá nhân) của khách hàng đăng ký tham gia đấu giá do Công ty sao y bản chính là chưa phù hợp về thẩm quyền và trách nhiệm chứng thực quy định tại Điều 5 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch.



- Hồ sơ của các Hợp đồng dịch vụ đấu giá như: 052/20/HDDVDGTS-SB ngày 30/6/2020 và 066/20/HDDVDGTS-SB ngày 21/8/2020,...: Công ty chậm chuyển tiền đặt trước của người trúng đấu giá cho cơ quan thi hành án dân sự để thực hiện nghĩa vụ ký kết hợp đồng mua bán tài sản đấu giá theo quy định tại Điều 39 Luật Đấu giá tài sản: “5. Trường hợp trúng đấu giá thì khoản tiền đặt trước và tiền lãi (nếu có) được chuyển thành tiền đặt cọc để bảo đảm thực hiện giao kết hoặc thực hiện hợp đồng mua bán tài sản đấu giá hoặc thực hiện nghĩa vụ mua tài sản đấu giá sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Việc xử lý tiền đặt cọc thực hiện theo quy định của pháp luật về dân sự và quy định khác của pháp luật có liên quan.”.

- Hồ sơ của các Hợp đồng dịch vụ đấu giá như: 078/19/HDDVDGTS-SB ngày 03/10/2019 và 066/20/HDDVDGTS-SB ngày 21/8/2020,...: Công ty thực hiện việc trả lại tiền đặt trước cho người tham gia đấu giá không trúng đấu giá còn chậm so với thời hạn quy định tại khoản 4 Điều 39 Luật Đấu giá tài sản: “4. Tổ chức đấu giá tài sản có trách nhiệm trả lại khoản tiền đặt trước và thanh toán tiền lãi (nếu có) trong trường hợp người tham gia đấu giá không trúng đấu giá trong **thời hạn 03 ngày làm việc** kể từ ngày kết thúc cuộc đấu giá hoặc trong thời hạn khác do các bên thỏa thuận, ...”.

- 100 hồ sơ đấu giá không thành: Công ty không làm Biên bản thanh lý hợp đồng với bên có tài sản bán đấu giá theo quy định mà làm Thông báo thanh lý hợp đồng.

- Hồ sơ của 135 Hợp đồng dịch vụ đấu giá: không lưu kèm theo các biên lai, chứng từ có liên quan đến việc nộp tiền đặt trước và hoàn trả tiền đặt trước khi khách hàng tham gia đấu giá tài sản không trúng đấu giá.

- Công ty không cung cấp được các chứng từ liên quan của 135 hồ sơ Hợp đồng dịch vụ đấu giá, gồm: việc chuyển tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá tài sản và số tiền thanh lý Hợp đồng cho đơn vị ký Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản; khách hàng trúng đấu giá tài sản thanh toán số tiền còn lại sau khi trúng đấu giá; các chứng từ liên quan đến việc chuyển trả lại số tiền đặt trước cho khách hàng tham gia đấu giá tài sản không trúng đấu giá.

## **2.2. Việc chấp hành quy định về lập, quản lý và sử dụng các loại Sổ sách và lưu trữ hồ sơ về đấu giá tài sản:**

### **2.2.1. Việc lập, quản lý và sử dụng các loại sổ theo dõi tài sản bán đấu giá, sổ đăng ký bán đấu giá theo điểm g khoản 2 Điều 24 Luật Đấu giá tài sản:**

Công ty có lập Sổ đăng ký đấu giá tài sản, Sổ theo dõi tài sản đấu giá nhưng chưa đúng theo mẫu TP-ĐGTS-015, TP-ĐGTS-016 quy định tại Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về chương trình khung của khóa, đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu





giá tài sản; đồng thời, Sổ theo dõi tài sản đấu giá không đóng dấu giáp lai và chốt sổ theo quy định.

### **2.2.2. Việc lưu trữ hồ sơ đấu giá tài sản theo Điều 54 Luật Đấu giá tài sản:**

Công ty chưa chấp hành nghiêm các quy định pháp luật về trình tự, thủ tục trong việc lưu trữ hồ sơ về đấu giá tài sản theo quy định tại khoản 2 Điều 54 Luật Đấu giá tài sản như: Hồ sơ lưu trữ của Công ty chưa khoa học, chưa theo diễn biến thời gian, không có danh mục hồ sơ, không đánh bút lục theo quy định,... Thành phần hồ sơ còn thiếu một số văn bản như: hình ảnh niêm yết cuộc đấu giá, Hợp đồng thông tin quảng cáo với Đài Phát thanh – Truyền hình và Báo Bình Phước không lưu bản chính và do Công ty sao y bản chính và các biên lai, chứng từ có liên quan,...

### **2.3. Việc thu thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản, chi phí dịch vụ và các khoản thu khác:**

- Công ty thu chi phí “Hợp đồng thông tin quảng cáo” bán đấu giá tài sản đăng thông tin trên Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước của các đơn vị có tài sản bán đấu giá cao hơn số tiền thanh toán với Đài Phát thanh - Truyền hình và Báo Bình Phước (*135 hồ sơ của các Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản*).

- Công ty chưa chuyển trả số tiền bán hồ sơ tham gia đấu giá cũng như không trừ vào chi phí thù lao dịch vụ đấu giá cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập và Bù Đăng theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 11 Thông tư số 48/2017/TT-BTC ngày 15/5/2017 của Bộ Tài Chính quy định chế độ tài chính trong hoạt động đấu giá tài sản: “*b) Số tiền thu được quy định tại điểm a khoản này được tính trừ vào số tiền thù lao dịch vụ đấu giá. Phần còn lại (nếu có) được chuyển về cơ quan, tổ chức, đơn vị có tài sản đấu giá hoặc cơ quan được giao xử lý việc đấu giá tài sản để thanh toán cho các nội dung chi còn lại, ...*”.

## **IV. BIỆN PHÁP THỰC HIỆN SAU THANH TRA**

Từ những nhận xét, kết luận đã nêu trên, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện một số nội dung sau:

### **1. Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé:**

- Tiến hành rà soát và kịp thời chấn chỉnh, khắc phục những thiếu sót, tồn tại mà kết luận thanh tra đã chỉ ra. Báo cáo kết quả thực hiện kết luận thanh tra (việc khắc phục những tồn tại, thiếu sót) bằng văn bản và gửi về UBND tỉnh (qua Sở Tư pháp) trong thời hạn 30 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Kết luận thanh tra.



- Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé và các Đấu giá viên trong quá trình thực hiện việc đấu giá tài sản phải đảm bảo thực hiện đúng trình tự, thủ tục về đấu giá tài sản theo quy định của pháp luật.

- Chấp hành nghiêm quy định pháp luật về đấu giá tài sản, thuế, lao động,...

- Lưu trữ hồ sơ đấu giá đầy đủ giấy tờ và thành phần hồ sơ theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, rà soát các hồ sơ đấu giá còn lại và thực hiện đúng quy định pháp luật về lưu trữ hồ sơ đấu giá tài sản theo quy định.

- Đấu giá viên cần phải tích cực, chủ động nghiên cứu và chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật: Luật Đấu giá tài sản; Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản; Thông tư số 06/2017/TT-BTP ngày 16/5/2017 của Bộ Tư pháp quy định về Chương trình khung của khóa đào tạo nghề đấu giá, cơ sở đào tạo nghề đấu giá, việc tập sự và kiểm tra kết quả tập sự hành nghề đấu giá và biểu mẫu trong lĩnh vực đấu giá tài sản; các văn bản pháp luật khác có liên quan, không lập lại các sai sót mà kết luận thanh tra đã chỉ ra.

- Kịp thời Báo cáo, phản ánh những khó khăn, vướng mắc, bất cập của pháp luật trong lĩnh vực đấu giá tài sản và gửi về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, tháo gỡ kịp thời, từ đó góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả hoạt động đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

## **2. Trưởng Đoàn Thanh tra số 2835 (theo Quyết định số 2835/QĐ-UBND ngày 12/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh):**

Công bố Kết luận thanh tra và theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn việc công khai Kết luận thanh tra và việc thực hiện Kết luận thanh tra theo quy định pháp luật.

### **3. Sở Tư pháp:**

- Tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh; đồng thời, theo dõi sát tình hình hoạt động của các tổ chức đấu giá tài sản trên địa bàn tỉnh để kịp thời tham mưu, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác quản lý nhà nước đối với lĩnh vực này. Tiếp tục tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng các quy định pháp luật liên quan đến lĩnh vực đấu giá tài sản.

- Tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử phạt các hành vi vi phạm hành chính của Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé đã được nêu tại Mục 2 Phần III của Kết luận thanh tra này theo quy định tại Nghị định số 82/2020/NĐ-CP ngày 15/7/2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp; hành chính tư pháp; hôn nhân và gia đình; thi hành án dân sự; phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

- Giao Giám đốc Sở Tư pháp đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Kết luận thanh tra đối với Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé.





- Chủ tịch UBND tỉnh ủy quyền Giám đốc Sở Tư pháp lựa chọn hình thức công bố Kết luận thanh tra này trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định.

**4. Cục Thi hành án dân sự tỉnh:** Chỉ đạo Chi cục Thi hành án dân sự các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh thực hiện việc rà soát, thống kê hàng năm đối với hoạt động đấu giá tài sản thi hành án; đồng thời, chỉ đạo Chấp hành viên tăng cường kiểm tra việc tổ chức đấu giá tài sản theo quy định pháp luật về đấu giá tài sản.

**5. Đài Phát thanh – Truyền hình và Báo Bình Phước:** Trong quá trình thực hiện việc ký kết Hợp đồng thông tin quảng cáo với các Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản cần rà soát, nghiên cứu nội dung Hợp đồng thông tin quảng cáo để thực hiện việc đăng thông tin về tài sản bán đấu giá theo đúng quy định pháp luật về đấu giá tài sản.

**6. UBND thành phố Đồng Xoài:** Kiểm tra việc chấp hành các quy định về biên hiệu, thuế, lao động,... của Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé theo quy định của pháp luật.

**7. Chi cục Thi hành án dân sự các huyện Bù Đăng, Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập, Đồng Phú:** Thực hiện việc rà soát lại toàn bộ hồ sơ và Biên bản thanh lý Hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé, trong đó chú trọng rà soát việc thanh toán thù lao dịch vụ đấu giá, đối với số tiền đăng thông báo quảng cáo nhằm thu lại số tiền chênh lệch (nếu có) để xử lý theo quy định pháp luật.

**8. Chánh thanh tra tỉnh:** Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan tổ chức thực hiện Kết luận này.

Trên đây là Kết luận thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật về đấu giá tài sản của Công ty Đấu giá Hợp danh Sông Bé. Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan nghiêm túc thực hiện Kết luận này./.

**Nơi nhận:**

- Thanh tra Chính phủ;
- TTTU; TT. HĐND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Đoàn Thanh tra số 2835;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Đài PT - TH và Báo Bình Phước;
- UBND TP. Đồng Xoài;
- Chi cục Thi hành án dân sự các huyện Bù Đăng, Lộc Ninh, Bù Đốp, Bù Gia Mập, Đồng Phú;
- Công ty Đấu giá hợp danh Sông Bé;
- LĐVP; P.NC;
- Lưu: VT. DN/M21



**Trần Tuệ Hiền**